

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### ***1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu***

- Tên gói thầu: Mua sắm hàng hóa quà tặng
- Dự toán: Mua sắm hàng hóa tặng đoàn viên Công đoàn Công ty TNHH Fushan Technology (Việt Nam) nhân dịp Tết Thiếu nhi 1/6 năm 2026
- Nguồn vốn: Ngân sách Công đoàn Công ty TNHH Fushan Technology (Việt Nam)
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng; Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
- Địa điểm dự án: Số 8, đường 6, Khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh, Phường Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam
- Thuế VAT: Giá gói thầu đang xác định thuế VAT theo quy định của Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ.

##### ***1.2. Yêu cầu về kỹ thuật***

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

###### ***a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:***

- **Chủng loại:** Hàng hóa có chủng loại rõ ràng, nhà thầu chịu trách nhiệm điền đầy đủ ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, năm sản xuất, hãng sản xuất của hàng hóa và các thông số kỹ thuật chi tiết của hàng hóa dự thầu. Nhà thầu không được chào hơn một ký mã hiệu/ nhãn hiệu/ hãng sản xuất cho một đơn vị hàng hóa yêu cầu; không đề xuất “trương đương” đối với các thông tin về hàng hoá.

- **Tiêu chuẩn hàng hóa:**

+ **Chất lượng mới 100%**, chưa qua sử dụng, sản xuất năm 2025-2026. Hàng hóa phải có tem đảm bảo chất lượng của nhà sản xuất, nhà phân phối và ghi hạn sử dụng, nguyên vẹn sản phẩm.

+ **Hàng hóa có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng** theo quy định và cung cấp giấy tờ khi thực hiện hợp đồng.

+ **Nhà thầu cam kết hàng hóa cung cấp cho gói thầu không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ, sở hữu nhãn mác của Việt Nam và quốc tế.**

+ **Tiêu chuẩn về chế tạo, quy trình sản xuất các vật tư và thiết bị cũng như các tham chiếu đến nhãn hiệu hàng hóa hoặc số catalô (nếu có) quy định tại Chương V chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu.** Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hiệu hàng hóa, catalô khác miễn là nhà thầu chứng minh cho Chủ đầu tư thấy rằng những thay thế đó vẫn bảo đảm sự tương đương cơ bản hoặc cao hơn so với yêu cầu quy định tại Chương V.

- **Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm, thay thế:**

+ **Nhà thầu có thuyết minh, cung cấp hàng hóa để thực hiện công tác kiểm**

tra, thử nghiệm hàng hóa đáp ứng các yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm.

+ Nhà thầu có thuyết minh hàng hoá thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ thời gian hàng hoá có hiệu lực bảo hành, cam kết sẵn sàng cung cấp 5% hàng hóa dự phòng trên tổng số lượng hàng hóa để thực hiện ngay công tác đổi hàng khi phát hiện các hàng hóa lỗi cần thay thế. Nhà thầu đề xuất thời gian và cam kết sẵn sàng có nhân sự thực hiện các công việc sửa chữa, thay thế hàng hóa. Đối với các hàng hoá do Nhà thầu sửa chữa và thay thế, thời hạn bảo hành cho các hàng hoá này được tính từ ngày kết thúc việc sửa chữa, thay thế.

- Yêu cầu đóng gói: Nhà thầu có thuyết minh việc in ấn, đóng gói hàng hóa theo đúng yêu cầu kỹ thuật. Đóng gói hàng hóa để tránh hư hỏng trong quá trình chuyên chở hàng hoá tới nơi nhận cuối cùng như đã quy định trong hợp đồng. Việc đóng gói phải đảm bảo để chịu đựng không giới hạn việc va chạm trong khi bốc dỡ chuyên tải và khi hàng hoá bị phơi dưới nhiệt độ cao, có muối mặn, mưa và tại bãi cất giữ ngoài trời. Kích thước và trọng lượng của mỗi kiện hàng phải tính đến tình trạng xa xôi của điểm đến cuối cùng và sự thiếu các phương tiện chuyên tải ở mọi điểm trong khi chuyên tải. Nhà thầu chịu trách nhiệm về in ấn bao bì, logo (nếu có) và chịu trách nhiệm về pháp lý bản quyền, chi phí đối với nhà sản xuất hàng hóa.

- Yêu cầu vận chuyển:

+ Nhà thầu có thuyết minh đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển và lưu trữ. Trong quá trình vận chuyển phải đảm bảo hàng hóa còn mới 100%, nguyên vẹn bao bì, không trầy xước khi giao hàng.

+ Nhà thầu thuyết minh khả năng tự vận tải hàng hoá hoặc có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị vận tải hàng hoá (tài liệu kèm theo).

*b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:*

- Các thông số kỹ thuật được mô tả dưới hình thức bảng biểu dưới đây. Mục đích của phần Thông số kỹ thuật là xác định các đặc tính kỹ thuật của hàng hóa và dịch vụ liên quan theo yêu cầu của gói thầu.

- Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa chính mà nhà thầu đã kê khai đáp ứng các yêu cầu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn quy định tại Chương V. Các tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa là: Hồ sơ hoặc giấy tờ hoặc bản vẽ hoặc số liệu hoặc catalô của nhà sản xuất được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu của E-HSMT đối với các hàng hoá chính.

- Một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V. Trường hợp nhà thầu kê khai không đúng so với tài liệu chứng minh của nhà sản xuất, E-HSMT của nhà thầu được đánh giá là Bỏ sót nội dung.


*Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:*

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
-------------	-------------------	-------------------------------------

	vụ liên quan	
1	Khăn mặt	<p>*) Yêu cầu chi tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chất liệu: sợi tre Bamboo.</li> <li>+ Màu sắc: Vàng và Xanh lam</li> <li>- Kích thước: 30cm x 50 cm (<math>\pm 2</math>cm). Trọng lượng: 70g (<math>\pm 5</math>g).</li> <li>- Họa tiết: khăn trơn 1 màu, Border 1 đầu khăn</li> <li>- Chất liệu sợi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Độ mảnh sợi: sợi mảnh đều, bề mặt tròn, bóng nhẹ, khi kéo không tách xơ.</li> <li>+ Kiểu dệt: Dệt vòng – vòng sợi đứng thẳng, dệt chặt tay, tạo độ phòng tự nhiên, giúp khăn thấm hút nhanh và mềm mịn.</li> <li>+ Cấu trúc sợi: Dạng xoắn kép, sợi bền, đàn hồi tốt, hạn chế đứt gãy và xù lông.</li> <li>+ Mật độ sợi: Dày và phân bố đồng đều; bề mặt không hờn, vòng sợi đứng thẳng, dệt chặt tay</li> <li>+ Bề mặt khăn: Khi chạm có cảm giác mịn, êm, không rít. Khi vuốt theo vòng sợi, khăn phòng nhẹ, đàn hồi tốt, không xẹp nhanh.</li> <li>+ Mặt phải có vòng sợi cao, mềm, phòng, dệt khít</li> <li>+ Quan sát gần: Sợi phản sáng nhẹ, không có lớp phủ hay sợi nhân tạo pha lẫn.</li> <li>+ Cảm quan: Khi vuốt tay ngược sợi, bề mặt vẫn mềm, không dựng sợi, không rít, khi gấp khăn, mép gấp mịn, không gãy nếp – thể hiện độ đàn hồi và chất lượng sợi cao.</li> <li>+ Mặt bông: chất liệu sợi 32/2, sợi tre.</li> <li>+ Khăn có cấu trúc dệt chặt, không xù lông, dễ giặt, nhanh khô.</li> <li>+ Được sản xuất từ cellulose chiết xuất từ sợi tre có khả năng thấm hút nước tốt, thông thoáng và mềm mại, không bị xơ cứng gây trầy xước cho da, ít ma sát với làn da mỏng manh, thoáng khí. Kháng khuẩn, kháng tia UV.</li> <li>+ Sử dụng công nghệ nhuộm hoàn nguyên, cho độ bền màu cao, khi giặt tay hay giặt máy không bị xơ, phai màu và lâu bị dãn.</li> <li>+ Khăn không có bụi bông, tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng.</li> </ul> </li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"><li>+ An toàn cho sức khỏe người dùng và thân thiện với môi trường</li><li>*) Yêu cầu chất lượng</li><li>- Yêu cầu về tổng thể:</li><li>+ Phần thân khăn (vùng dệt vòng): Dệt vòng bông mềm xốp, êm ái, có độ dày đều.</li><li>+ Phần border: Dải rộng khoảng 3.5 cm, nằm ở 1 đầu khăn, dệt tạo họa tiết nhận diện sang trọng và tinh tế.</li><li>+ Phần bo viền (mép khăn): Rộng 2.2 cm, gấp đôi hai lớp, may cố định bằng 2 đường chỉ song song cách nhau ~0.4 cm, đều, thẳng, không nhăn, đảm bảo độ chắc chắn và tính thẩm mỹ.</li><li>+ Bo viền: Gấp đôi hai lớp, hai đường chỉ may song song, đều, thẳng, không lệch.</li><li>+ Biên ngang: Bo vải đồng màu, dệt chắc, không co rúm.</li><li>+ Khóa góc: Gấp vuông 90°, may khóa mũi kín, không tua sợi, không lộ chỉ.</li><li>- Yêu cầu về sợi bông: Yêu cầu có tài liệu kiểm nghiệm chứng minh các tiêu chuẩn sợi (từ năm 2025 trở lại đây) đạt các tiêu chuẩn thông số tương đương như sau:</li><li>+ Ngoại quan của sản phẩm sau giặt và làm khô (thay đổi màu, vón gút, thay đổi bề mặt): cấp 4 trên 5; Độ xù lông: cấp 3 trên 4.</li><li>+ Độ bền màu ánh sáng nhân tạo: cấp 4</li><li>+ Độ bền màu giặt (40oC): Thay đổi màu và Dây màu: cấp 4 trên 5</li><li>+ Độ bền màu ma sát: khô và ướt (dọc, ngang): cấp 4 trên 5</li><li>+ Độ bền màu mồ hôi, axit: Thay đổi màu và Dây màu: cấp 4 trên 5</li><li>+ Độ bền màu mồ hôi, kiềm: Thay đổi màu và Dây màu: cấp 4 trên 5</li><li>+ Thời gian hấp thụ nước: <math>\leq 2s</math></li><li>+ Hàm lượng các chất độc hại (Amin thơm; Formaldehyt): không phát hiện</li><li>- Hàng hoá phải có đầy đủ tem mác của nhà sản xuất.</li><li>- Sản phẩm có giấy chứng nhận OCOP đạt 4 sao trở lên. Đáp ứng giấy chứng nhận hợp quy theo QCVN 01:2017/BCT.</li><li>- Khăn thành phẩm đồng màu, không loang ó, dây dầu, thủng, rách, vòng sợi nổi bông phải đều</li></ul>
--	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không sử dụng hoá chất, thuốc nhuộm độc hại để sản xuất khăn</li> <li>- Hộp đựng khăn mới 100%, vuông vức, không bẹp, rách, dính bẩn.</li> </ul>
2	Bình nước	<p>*) Đặc điểm sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bình giữ nhiệt:</li> <li>+ Dung tích 500ml</li> <li>+ Kích thước: Ø7 x cao 22.5cm (đường kính cổ bình 7.3cm, đường kính miệng bình 5cm)</li> <li>+ Chất liệu: Inox 304, inox cao cấp phủ sơn tĩnh điện, nhựa PP, silicone.</li> <li>+ Màu sắc: Xanh pastel</li> <li>+ Trọng lượng: 400gram (±5g).</li> <li>+ Cấu trúc 3 lớp gồm: Lớp trong cùng: Inox 304: Loại thép không gỉ được ứng dụng rộng rãi trong ngành y tế và chế biến thực phẩm. Với đặc tính không phản ứng hóa học, không thôi nhiễm kim loại, inox 304 đảm bảo an toàn tuyệt đối cho sức khỏe người dùng; Lớp giữa: Khoảng chân không: Hoạt động như một tấm chắn nhiệt tự nhiên, lớp chân không giúp cách nhiệt tối đa, hạn chế thất thoát nhiệt ra môi trường, nhờ đó giữ cho đồ uống luôn duy trì nhiệt độ lý tưởng trong nhiều giờ liền. Lớp ngoài: Inox 201 phủ sơn tĩnh điện: Không chỉ mang đến diện mạo trang nhã, lớp ngoài này còn có khả năng chống bám bẩn, chống trầy xước, giúp sản phẩm luôn sáng đẹp và bền bỉ theo thời gian.. Thiết kế này giúp hạn chế thất thoát nhiệt, duy trì nhiệt độ ổn định trong nhiều giờ liền.</li> <li>+ Bình có thể giữ nóng từ 6–10 tiếng và giữ lạnh từ 12–24 tiếng.</li> <li>+ Bình được trang bị nắp rời với cơ chế một nút chạm, cho phép sử dụng theo hai cách: uống trực tiếp hoặc dùng ống hút.</li> <li>+ Quai xách nhỏ gọn, đồng bộ màu sắc với thân bình, giúp việc cầm nắm và di chuyển trở nên nhẹ nhàng.</li> <li>+ Chân đế silicon giúp bình hạn chế trơn trượt và giảm nguy cơ đổ, đồng thời bảo vệ bề mặt tiếp xúc trong quá trình sử dụng.</li> </ul> <p>*) Chất lượng sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về chất liệu: Yêu cầu có tài liệu kiểm nghiệm chứng minh (từ năm 2025 trở lại đây) chất liệu bình đạt các tiêu chuẩn thông số như sau: Thành phần hóa học của bình (%):</li> <li>+ Carbon ≤ 0,08</li> <li>+ Silicon ≤ 1</li> <li>+ Sulfur ≤ 0,03</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phosphorus <math>\leq 0,045</math></li> <li>+ Manganese <math>\leq 2</math></li> <li>+ Nickel <math>8 \div 10,5</math></li> <li>+ Chromium <math>18 \div 20</math></li> <li>+ Molybdenum <math>\leq 0,6</math></li> <li>+ Vanadium <math>\leq 0,05</math></li> <li>+ Copper <math>\leq 0,5</math></li> <li>+ Tungsten <math>\leq 0,1</math></li> <li>+ Titanium <math>\leq 0,05</math></li> <li>- Yêu cầu về sơn: Lớp sơn bóng, đều màu, không bong tróc, trầy xước.</li> <li>- Yêu cầu về gioăng silicon: kín khít, không bị rò nước khi dốc ngược.</li> <li>- Nút bấm trơn tru, dễ dàng đóng mở.</li> <li>- Đáp ứng các chứng nhận ISO 45001:2018; ISO 14001:2015; ISO 9001:2015 và các chứng nhận tương đương theo quy định.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chế tác: In ấn logo theo yêu cầu lên thân bình giữ nhiệt và khăn quăn đai giấy in offset theo yêu cầu (cung cấp khi thương thảo hoàn thiện hợp đồng)</li> <li>* Đóng gói: Bộ sản phẩm đóng trong 1 khay giấy cứng cáp, có chia ngăn từng bên sản phẩm, bên trong lót giấy rom trang trí. Bên ngoài là túi giấy, in offset màu theo nội dung yêu cầu của chủ đầu tư. Túi có dây quai xách lụa chắc chắn chịu được trọng lượng bộ sản phẩm, có chốt nhựa hãm 2 đầu dây.</li> <li>* Đóng thùng: Bộ sản phẩm hoàn thiện đóng trong thùng sóng 5 lớp (3 lớp giấy, 2 lớp sóng) kích thước phù hợp, ngoài kiện ghi rõ tên đơn vị sản xuất, tên hàng, số lượng, khối lượng kiện. Thùng hàng chắc chắn, vuông vức.</li> <li>* Hình ảnh sản phẩm tham khảo:</li> </ul> <div style="text-align: center;">  </div>

### **1.3. Các yêu cầu khác**

- Phương thức thanh toán:

+ Nhà thầu sẽ được thanh toán 100% giá trị hợp đồng sau khi bàn giao toàn bộ hàng hóa, các bên nghiệm thu, xuất hóa đơn, thanh lý hợp đồng theo quy định.

+ Chủ đầu tư sẽ giữ lại tối đa 3% giá trị hợp đồng để thực hiện công tác bảo hành hàng hóa (giữ lại một phần giá trị của hợp đồng hoặc nộp dưới dạng một bảo lãnh của ngân hàng), cho đến khi kết thúc thời gian bảo hành của hàng hóa.

- Tài chính: Chi phí dự thầu của nhà thầu đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định hiện hành tại thời điểm phát hành mời thầu; các chi phí vận chuyển, bốc dỡ, giao hàng, thiết kế in ấn (nếu có), dự phòng.

- Bảo hành: Nhà thầu có thuyết minh đề xuất kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành đối với từng hàng hóa. Thời gian bảo hành của hàng hóa tối thiểu 6 tháng và theo công bố của nhà sản xuất (áp dụng điều kiện cao hơn). Chế độ bảo hành sản phẩm 01 đổi 01 với sản phẩm lỗi móp méo, vỡ.

- Giao hàng:

+ Tại mỗi điểm nhà thầu giao hàng đến từng xưởng mà Chủ đầu tư chỉ định. Nhân viên giao hàng phải chuẩn bị đủ vật tư an toàn cần thiết như bình cứu hoả, áo bảo hộ có phản quang, đi giày, đeo khẩu trang, đảm bảo không có nồng độ cồn khi tham gia phát quà. Nhân sự tham gia phát quà phải có đầy đủ CCCD, đủ điều kiện an toàn lao động khi ra vào nhà máy khu công nghiệp, đủ sức khỏe và không mắc bệnh truyền nhiễm, giấy giới thiệu của công ty, số điện thoại, họ & tên.

+ Hàng hóa khi đến các đơn vị sử dụng phải được đóng thành phẩm bộ sản phẩm trước khi giao hàng. Khi phát tới tay người lao động về hình thức phải đẹp, ngay ngắn, không bị rách, hỏng.

+ Nhà thầu cam kết kiểm tra lại trước khi giao hàng để hàng hóa không bị thiếu, lỗi, hỏng....

### **Mục 2. Bản vẽ**

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: Không có bản vẽ

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra, đối chiếu và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Nhà thầu có thuyết minh, cam kết theo các nội dung sau:

- Kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu 01 mẫu hàng hóa: Nhà thầu nộp đến Chủ đầu tư trong giai đoạn tham dự thầu hoặc nộp bổ sung trong thời gian 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu hoặc được nộp khi Chủ đầu tư có yêu cầu tại thời điểm đánh giá, đối chiếu tài liệu (nếu có văn bản yêu cầu) hoặc nộp đến Chủ đầu tư khi hoàn thiện hợp đồng (nếu có văn bản yêu cầu). Hàng hóa có thể do Chủ đầu tư hoặc Tổ chuyên gia hoặc đơn vị thử nghiệm độc lập có chức năng thực hiện. Địa điểm nộp hàng hóa cho đại diện Tư vấn tại trụ sở Tư vấn đánh giá E-HSMT.

- Thử nghiệm: Căn cứ quy trình thử nghiệm được duyệt, nhà thầu cùng tư vấn giám sát (nếu có) thực hiện thử nghiệm, các giá trị thu được là một phần của công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp tại nơi bàn giao để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của hợp đồng.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế bằng hàng hóa khác hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật theo thông báo của Chủ đầu tư. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền từ chối hàng hóa đó do không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật Chương V, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Các hàng hóa đáp ứng kiểm tra, thử nghiệm sẽ là một phần của số lượng hàng hóa được bàn giao theo hợp đồng mua bán.

- Kiểm tra, thử nghiệm các nội dung đã hoàn thiện: được thực hiện khi đã cung cấp hoàn chỉnh và được thực hiện tại nơi bàn giao. Nhà thầu chịu tất cả chi phí có liên quan đến thực hiện thử nghiệm nghiệm thu, các thử nghiệm phục vụ nghiệm thu, vận hành và các công việc có liên quan đến công tác nghiệm thu.